

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2631/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 03 tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố giá bình quân các loại nông sản
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, quý IV năm 2012**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004; Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1467/2011/QĐ-UBND ngày 27/4/2011 của UBND tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 2282/STC-QLG ngày 27 tháng 9 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành và công bố giá bình quân các loại nông sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, Quý IV năm 2012 làm căn cứ để các đơn vị, tổ chức có liên quan lập phương án, trình duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể như sau:

1. Phân vùng:

Vùng 1: Thành phố Việt Trì.

Vùng 2: Các huyện Lâm Thao, Phù Ninh và thị xã Phú Thọ.

Vùng 3: Các huyện còn lại

2. Mức giá bình quân:

STT	Diễn giải	ĐVT	Giá tại vùng 1	Giá tại vùng 2	Giá tại vùng 3
1	Thóc tẻ	đ/kg	7.700	7.700	7.300
2	Gạo tẻ	đ/kg	11.000	11.000	10.800
3	Ngô khô	đ/kg	6.000	6.000	5.800
4	Sắn tươi	đ/kg	2.400	2.400	2.300
5	Khoai lang tươi	đ/kg	6.500	6.500	6.200
6	Đỗ xanh	đ/kg	37.000	37.000	35.500
7	Đỗ tương	đ/kg	16.000	16.000	15.500
8	Lạc vỏ khô	đ/kg	28.000	28.000	26.500
9	Lạc hạt khô	đ/kg	45.000	45.000	43.000
10	Cá các loại	đ/kg	37.500	37.500	36.500
11	Tôm đồng (loại to)	đ/kg	130.000	130.000	125.000
12	Ba ba	đ/kg	370.000	370.000	355.000

Điều 2. Giá bình quân các loại nông sản quy định tại Điều 1 Quyết định này áp dụng từ ngày 01 tháng 10 năm 2012. Bãi bỏ các quy định khác trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Nguyễn Đình Cúc